

Bản án số: 48/2026/HS-PT
Ngày: 16 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương
Các Thẩm phán: Ông Phan Hồng Phước; Ông Trần Văn Phương
- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại phòng xét xử án hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2026/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo **Nguyễn Thị T** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2026/QĐXXPT-HS ngày 26/5/2026 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thị T**; sinh ngày 15/7/1989 tại tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nữ; số CCCD: 044189000295 cấp ngày 14/8/2021; nơi cư trú: **thôn E T, xã T, tỉnh Quảng Trị**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông **Nguyễn Hồng T1** (đã chết) và bà **Mai Thị Minh C**; chồng **Đặng Văn T2**, con: có 03 con: lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: có 02 tiền án: ngày 30/11/2022 phạm tội Đánh bạc bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (cũ) xử phạt tiền 35.000.000 đồng tại Bản án số 60/2022/HSST ngày 30/11/2022; ngày 15/9/2023 phạm tội Đánh bạc bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) xử phạt 06 tháng tù tại Bản án 86A/2023/HS-PT ngày 15/9/2023, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 19/6/2017 bị **Công an huyện T**, tỉnh Quảng Bình (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo Quyết định xử phạt hành chính số 99/QĐ-XPHC ngày 19/6/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/11/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 **Công an tỉnh Q**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Toà án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/11/2025, Hoàng Hữu N sử dụng điện thoại di động nhắn tin, gọi điện rủ Nguyễn Văn M, Đinh Trọng G và Phạm Văn K đến nhà N ở thôn B B, xã T, tỉnh Quảng Trị để đánh bạc thì M, G và K đồng ý. Một lúc sau, G và K đến nhà N. Trong lúc ngồi đợi M đến, G gọi điện thoại cho Nguyễn Thị T đến tham gia đánh bạc, T đồng ý. Khi đã có mặt đầy đủ, Nam bố trí phòng ở tầng 2, chuẩn bị 02 bộ bài T3 lơ khơ và 01 cái chăn có hoa văn, họa tiết nhiều màu sắc để các đối tượng đánh bạc. Trước khi đánh, cả nhóm quy ước cách đánh bạc như sau:

Hình thức đánh "Phỏm", sử dụng bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 lá bài. Trước khi chơi, một người sẽ được phân làm người chia bài (thường xác định ngẫu nhiên ở ván đầu tiên, ván sau xoay vòng trái chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại). Người chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 09 lá bài. Riêng người chia đầu tiên sẽ được chia 10 lá. Bộ bài được chia lần lượt từng lá theo vòng tròn cho tới khi đủ bài. "Phỏm" là tổ hợp 3 hoặc 4 lá bài cùng giá trị nhưng khác chất, hoặc một dãy bài gồm ít nhất 3 lá có giá trị liên tiếp và cùng chất. (Ví dụ: "Phỏm" 3 lá giống nhau: 5, 5, 5 hoặc Q, Q, Q; "Phỏm" dãy 3 lá: 7, 8, 9 hoặc J, Q, K). Người chơi đầu tiên (có 10 lá) sẽ đánh 01 lá bài xuống. Người tiếp theo xét lá bài đó và quyết định có "ăn" hay không. Nếu "ăn": Bỏ ra một lá bài trong tay để đánh xuống và giữ lại lá vừa "ăn". Nếu không "ăn": Bốc một lá bài từ bộ bài dư còn lại trên sòng rồi đánh 01 lá bài cho người tiếp theo. Mỗi người chơi chỉ được "ăn" bài từ người chơi trước khi có thể tạo "Phỏm". Mỗi người được "ăn" tối đa 3 lượt. Khi đã có đủ "Phỏm" hoặc không còn bài để chơi, người chơi có thể hạ bài theo quy ước. Người chơi không có bất kỳ "Phỏm" nào sau khi kết thúc 4 lượt bốc bài sẽ bị gọi là "Móm" hoặc "Cháy" và bị tính là thua. Sau khi hạ bài, những lá bài không nằm trong "Phỏm" sẽ được cộng lại để tính điểm. Các lá được tính điểm theo giá trị trên lá bài: Át hoặc Xì tính là 1 điểm; Các lá 2-10 tính điểm tương ứng với số; J, Q, K tương ứng là 11, 12, 13 điểm. Người chơi nào có tổng điểm thấp nhất là người chiến thắng (trừ khi có người chơi ù). "Ù" xảy ra khi một người chơi có 09 hoặc 10 lá bài đều nằm trong các "Phỏm". Khi "Ù", người chơi đó sẽ thắng tuyệt đối. Ván chơi chấm dứt ngay lập tức mà không cần tính điểm các bên còn lại. Ăn chồng bài: Nếu một người ăn liên 3 lượt sẽ được gọi là "Ù" và chiến thắng. Phạt "móm" hoặc "cháy": Bị xếp cuối bảng. Hạ bài sai (không đủ Phỏm nhưng vẫn hạ): Bị xử thua ván. Ngoài ra, có một bộ bài khác đặt tại sòng bạc, để bốc lá "đầu", nếu không có lá "đầu" trên ván bài (tức là không trùng với lá bài được bốc ngẫu nhiên) thì tính là không "đầu".

Cách thắng thua được quy ước như sau: Nếu ai thắng ván bài thì được nhận hết số tiền mà những người thua đã tham gia đánh, cụ thể người thua thứ 2 thì phải đưa cho người thắng số tiền là 50.000 đồng; Người thua thứ 3 thì phải đưa cho người thắng số tiền là 100.000 đồng; Người thua thứ 4 (đứng cuối) thì phải đưa cho người thắng số tiền là 150.000 đồng. Nếu ván đó bài "ù" thì mỗi người phải đưa cho người thắng số tiền là 250.000 đồng. Ngoài ra, còn tính "ăn" lá bài

“chốt” là 200.000 đồng, hoặc thua “gà” (bị “ăn” lá bài rác), thì lượt đầu là 50.000 đồng, lượt thứ hai là 100.000 đồng, lượt thứ 3 thì “ù” đền là 900.000 đồng. Ngoài ra còn có lá bài “đầu”, tức là lá bài của người chơi trùng lá bài mà người chơi bốc thăm trên bộ bài đặt tại sòng bạc. Mỗi người không có lá bài “đầu” thì khi kết thúc ván bài sẽ phải đưa cho người có nhiều hơn 01 lá bài đầu là 200.000 đồng trên một lá bài.

Về số tiền mà các bị can sử dụng để đánh bạc: **Đinh Trọng G** mang theo số tiền 2.550.000 đồng; **Nguyễn Thị T** mang theo số tiền 2.000.000 đồng; **Phạm Văn K** mang theo số tiền 6.200.000 đồng; **Nguyễn Văn M** mang theo số tiền 6.100.000 đồng. **Hoàng Hữu N** là người khởi xướng, bố trí địa điểm và các công cụ đánh bạc để hưởng lợi tiền “xâu”, đến khi bị bắt quả tang đã hưởng lợi được số tiền 200.000 đồng.

Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi **Đinh Trọng G**, **Phạm Văn K**, **Nguyễn Văn M** và **Nguyễn Thị T** đang đánh bạc thì bị **Công an xã T**, tỉnh Quảng Trị phát hiện lập biên bản bắt quả tang, tạm giữ giữa sòng bạc số tiền: 6.050.000 đồng; tạm giữ trên người của **Phạm Văn K** số tiền: 5.000.000 đồng; tạm giữ trên người của **Nguyễn Văn M** số tiền: 5.600.000 đồng; tạm giữ trên người của **Hoàng Hữu N** số tiền: 200.000 đồng cùng các vật chứng khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị đã quyết định tuyên bố các bị cáo **Hoàng Hữu N**, **Nguyễn Thị T**, **Đinh Trọng G**, **Nguyễn Văn M**, **Phạm Văn K** phạm tội “Đánh bạc”,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/11/2025)

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/4/2026, bị cáo **Nguyễn Thị T** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án mà toà án nhân dân khu vực 2 xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là quá nặng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mất sớm, mẹ bị cáo già yếu, hay đau ốm, bị cáo phải nuôi 03 con nhỏ, bị cáo đã ly thân chồng, bị cáo là lao động chính trong nhà.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc mẹ già và các con nhỏ, trở thành công dân có ích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thị T**. Giữ nguyên mức hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2026/HS-ST ngày 26/3/2026 của Tòa án nhân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo **Nguyễn Thị T**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Vào 18 giờ 00 phút ngày 03/11/2025 tại nhà **Hoàng Hữu N** ở thôn B B, xã T, tỉnh Quảng Trị, bị cáo cùng với **Hoàng Hữu N**, **Đinh Trọng G**, **Phạm Văn K**, **Nguyễn Văn M** đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” thắng thua bằng tiền **Ngân hàng N1** với tổng số tiền là 16.850.000 đồng. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị **Công an xã T**, tỉnh Quảng Trị bắt quả tang.

Do đó, có căn cứ để khẳng định Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị xét xử và tuyên các bị cáo **Hoàng Hữu N**, **Đinh Trọng G**, **Phạm Văn K**, **Nguyễn Văn M** phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, riêng bị cáo **Nguyễn Thị T** có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy bị cáo bị xử phạt tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Thị T**, Hội đồng xét xử thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ba con nhỏ dưới 15 tuổi, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS chưa được cấp sơ thẩm áp dụng, cần áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên bản thân bị cáo có 02 tiền án bị phạt tiền và phạt tù về tội đánh bạc và trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ và nhân thân để xử phạt bị cáo 36 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 2 Quảng Trị.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm đối với bị cáo **Nguyễn Thị T** không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thị T**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (04/11/2025).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo **Nguyễn Thị T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- Phòng PV 06 CA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- TAND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Những người TGT;
- Lưu VP; HSVA.

Từ Thị Hải Dương

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

